

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 61/2019/HSST
Ngày 20- 9-2019*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn, ông Nguyễn Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2019/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Đào Văn Kh, sinh năm 1974; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn Hà V, xã Lê L, huyện Thường T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn L, sinh năm 1945 và bà Lê Thị Đ, sinh năm 1945; vợ: Phạm Thị V, bị cáo có 02 con: Lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1997; tiền án: tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/12/2011 bị TAND huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” (Chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương ngày 21/3/2013, đã nộp án phí HSST); ngày 27/5/2014, bị TAND huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt 07 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương ngày 01/10/2014, đã nộp án phí HSST); ngày 20/5/2015, bị TAND huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (Chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương ngày 27/4/2017, đã nộp án phí HSST); bị bắt tạm giữ từ ngày 12/6/2019, đến ngày 18/6/2019 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2/ Đỗ Văn Đ, sinh năm 1967; tên gọi khác: Không; nơi ĐKKHKT: Thôn Thượng Ch, xã Hợp L, huyện Lý Nh, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Thôn Trần Ph, xã Minh C, huyện Thường T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Nh và bà Nguyễn Thị M (đều đã chết); vợ: Trần Thị Xuân H, bị cáo có 04 con: Lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt

tạm giữ từ ngày 12/6/2019, đến ngày 18/6/2019 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Đăng C, sinh năm 1972; có mặt.

Địa chỉ: Thôn Trung L, xã Tri Tr, huyện Phú X, thành phố Hà Nội

- Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Viên Ng, xã Viên A, huyện Ứng H, thành phố Hà Nội.

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1953; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Thọ Gi, xã Tân M, huyện Thường T, thành phố Hà Nội

* Người chứng kiến: Ông Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1967(vắng mặt); anh Phạm Xuân Th, sinh năm 1997(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 12/6/2019, Đỗ Văn Đ đang ở nhà mình tại thôn Trần Ph, xã Minh C, huyện Thường T, thành phố Hà Nội thì Đào Văn Kh đến chơi. Kh hỏi vay Đ số tiền 200.000đ, Đ đồng ý cho Kh vay 200.000đ, gồm 02 tờ tiền Polime mệnh giá 100.000đ. Do Kh không biết chỗ mua ma túy nên đã nhờ Đ đi mua hộ 200.000đ. Đ đồng ý, một mình đi bộ ra khu vực ngã ba Đỗ Xá, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội mua của 01 người xe ôm không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể 01 gói Heroine bên ngoài bọc nilon màu trắng, bên trong là lớp giấy, loại giấy của tờ lịch với giá 200.000đ. Còn Kh ngồi ở nhà Đ chờ. Sau khi mua được gói Heroine, Đ đem về nhà đưa cho Kh, Kh lấy 01 ít trong số ma túy vừa mua được để cả hai cùng sử dụng. Số ma túy còn lại, Kh gói lại và cất vào túi quần bỏ phía trước đang mặc. Sau đó, Kh nhờ Đ đi hộ Kh chiếc xe mô tô Dream BKS 29Y3 – 124.83, còn Kh đi xe mô tô Future BKS 29Y5 – 331.76 xuống thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam để bán chiếc xe Dream BKS 29Y3 – 124.83. Khi Kh và Đ đi vào quán nước ở phố Nguyễn Hữu Tiên, thị trấn Đồng Văn ngồi uống nước để chờ nam thanh niên tên S đến mua xe mô tô BKS 29Y3 – 124.83 thì bị tổ công tác Công an huyện Duy Tiên phối hợp với Công an thị trấn Đồng Văn tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm gồm: Thu tại túi quần bỏ phía trước bên phải Đào Văn Kh đang mặc 01 gói nhỏ KT(02x01)cm, bên ngoài bọc nilon màu trắng, bên trong là lớp giấy, loại giấy của tờ lịch, bên trong lớp giấy có chứa chất màu trắng dạng cục và bột (Kh và Đ khai là Heroine), được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Thu tại túi quần phía trước bên phải Đào Văn Kh đang mặc 02 điện thoại di động, gồm 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02. Thu tại túi quần bỏ phía trước bên

trái Đỗ Văn Đ đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu đen, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03. Thu tại túi quần bỏ phía sau bên phải Đỗ Văn Đ đang mặc 01 ví gài da màu nâu, đã cũ rách, bên trong có số tiền 520.000đ và 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Văn Đ. Thu tại vỉa hè đường, vị trí bắt giữ Đào Văn Kh: 02 xe mô tô, gồm 01 xe kiểu Draem, sơn màu nâu đeo BKS 29Y3 – 124.83, số máy JA27E-0017791, kiểm tra không thấy số khung, xe không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng; 01 xe kiểu Future, sơn màu nâu xám, đeo BKS 29Y5 – 331.76, số máy JC54E-3012811, số khung RLHJC 5378E2005533, xe không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng. Kiểm tra, thu giữ bên trong cốp xe 29Y5 – 331.76: 01 kết cấu kim loại dạng hình chữ T màu đen - xám - trắng, dài 16,5cm, một đầu dẹt, nhọn; 01 đầu kết cấu kim loại dài 09cm, đường kính chỗ rộng nhất là 1,1cm.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Văn Kh và Đỗ Văn Đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 124/PC09-MT ngày 17/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,110g, loại Heroine.*

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã xác định được:

Xe mô tô kiểu xe Future, màu sơn nâu xám, không có gương chiếu hậu, số máy JC54E-3012811, số khung RLHJC5378EZ005533, BKS 29Y7 – 258.11 là tài sản hợp pháp của anh Lê Đăng C SN 1972, trú tại thôn Trung L, xã Tri Tr, huyện Phú X, thành phố Hà Nội, bị mất trộm ngày 07/6/2019.

Xe mô tô kiểu Dream, nhãn hiệu Honda, không có gương chiếu hậu, số máy JA27E – 0017791, kiểm tra không thấy số khung, đeo BKS 29Y5 – 331.76 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H SN 1953, trú tại thôn Thị Gi, xã Minh T, huyện Thường T, thành phố Hà Nội. Chiếc xe này, có BKS là 29Y5 – 331.76, chứ không phải là BKS 29Y3 – 124.83. Khoảng 3 giờ ngày 30/4/2019, ông H để xe tại khu vực cầu Là thuộc xã Minh Tân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội thì bị kẻ gian lấy trộm.

Biển kiểm soát 29Y3 – 124.83 được đăng ký cho xe mô tô kiểu Wave, nhãn hiệu Honda, sơn màu đen – bạc, chủ xe là anh Nguyễn Văn Th SN 1966, trú tại thôn Viên Ng, xã Viên A, huyện Ứng H, thành phố Hà Nội. Anh Th mua và sử dụng chiếc xe mô tô này từ năm 2012 đến năm 2018 khi đi làm tại xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội thì bị kẻ gian lấy trộm.

Đào Văn Kh khai báo, cả hai chiếc xe mô tô có đặc điểm giống như khi Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên thu giữ là do Kh mua tại chợ Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Khi mua xe đều không có giấy tờ gì.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Duy Tiên tiến hành định giá đối với 02 chiếc xe mô tô trên. Đồng

thời có công văn trao đổi về thông tin tội phạm với Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Xuyên và Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội để phối hợp, điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã trả lại chiếc xe mô tô kiểu Future, màu nâu xám, BKS BKS 29Y7 – 258.11 cho anh Lê Đăng C SN 1972, trú tại thôn Trung L, xã Tri Tr, huyện Phú X, thành phố Hà Nội. Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 29Y5 – 331.76 cho ông Nguyễn Văn H SN 1953, trú tại thôn Thọ Gi, xã Tân M, huyện Thường T, thành phố Hà Nội.

Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 05/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên truy tố các bị cáo Đào Văn Kh, Đỗ Văn Đ cùng về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Xử phạt: Đào Văn Kh từ 24(Hai mươi bốn) đến 30(Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2019; xử phạt Đỗ Văn Đ từ 12(Mười hai) đến 18(Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2019.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo, ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với các bị cáo.

Trong phần tranh luận và nói lời sau cùng: Các bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, của Điều tra viên và Kiểm sát viên thấy rằng: Việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ chứng minh tội phạm, ban hành các văn bản tố tụng đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến; biên bản bắt giữ người phạm quả tang, vật chứng thu giữ; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 18 giờ 50 phút ngày 12/6/2019, tại phố Nguyễn Hữu Tiến, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Đào Văn Kh đang có hành vi cất giấu 01 gói ma

túy, có khối lượng 0,110g, loại Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Duy Tiên phối hợp với Công an thị trấn Đồng Văn tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ các vật chứng liên quan. Gói ma túy bị thu giữ là do Đào Văn Kh vay 200.000đ của Đỗ Văn Đ đồng thời nhờ Đ đi mua về để cùng sử dụng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương, hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét vai trò các bị cáo: Đào Văn Kh là người khởi xướng và rủ rê Đỗ Văn Đ đi mua ma túy về sử dụng nên giữ vai trò đầu. Đỗ Văn Đ biết rõ Kh vay tiền và nhờ đi mua ma túy về cùng sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn giúp sức cho Kh và thực tế Đ và Kh đã sử dụng một phần gói ma túy này, khối lượng ma túy thu giữ của Kh là 0,110g, loại Heroine, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Đ giữ vai trò đồng phạm.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Mặc dù các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự nhưng đánh giá về nhân thân của từng bị cáo, HĐXX thấy rằng: Đào Văn Kh là một người có nhân thân xấu, đã 03 lần bị Tòa án xét xử nhưng không chịu cải sửa, thể hiện sự bất chấp, coi thường pháp luật. Bị cáo Đỗ Văn Đ, mặc dù là một người nghiện ma túy nhưng hành vi của bị cáo là lần đầu; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, HĐXX nhận thấy các bị cáo đều là người nghiện ma túy, nên khi lượng hình cần phải căn cứ vai trò, nhân thân của từng bị cáo để ấn định mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với từng bị cáo và cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người nghiện ma túy không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc ma túy: Đỗ Văn Đ khai mua ma túy của một người xe ôm không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực ngã ba Đỗ Xá, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh để làm rõ nguồn gốc số ma túy đó cũng như người đã bán ma túy cho bị cáo Đỗ Văn Đ.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc phong bì niêm phong có số 124/PC09-MT có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam là vật chứng liên quan đến vụ án; 01 kết cấu hình chữ T trong đó có một đoạn dài 16,5 cm, một đoạn dài 09cm là vật chứng hiện không còn giá trị sử dụng nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 Biển kiểm soát xe mô tô: 29Y3- 124.83, xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Th nên HĐXX xét trả lại cho ông Th.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã cũ thu của Đào Văn Kh, là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội nên HĐXX cần trả lại cho bị cáo Kh.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ, 01 chiếc ví giả da màu nâu đã bị rách, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Đỗ Văn Đ và số tiền 520.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo Đ, không liên quan đến việc phạm tội nên HĐXX cần trả lại cho bị cáo Đ.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Các bị cáo Đào Văn Kh, Đỗ Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Đào Văn Kh 30(Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2019.

- Xử phạt: Đỗ Văn Đ 12(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2019.

2. Vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì niêm phong có số 124/PC09-MT có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam; 01 kết cấu hình chữ T trong đó có một đoạn dài 16,5 cm, một đoạn dài 09cm.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn Th: 01 Biển kiểm soát xe mô tô: 29Y3- 124.83.

Trả lại cho bị cáo Đào Văn Kh: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ, 01 chiếc ví giả da màu nâu đã bị rách, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Đỗ Văn Đ và số tiền 520.000đ(Năm trăm hai mươi ngàn đồng).

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 09/9/2019).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội các bị cáo Đào Văn Kh, Đỗ Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Đông